

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 08-6-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa;
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Nguyễn Văn Đánh;
 2. Ông Võ Thành Dương;
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Anh T (T Trà My), sinh năm: 1975 tại tỉnh ST; Nơi cư trú và chỗ ở: số 159A NH, khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Kim T (chết) và bà Phan Thị T (chết); Bị cáo đã ly hôn vợ và có 02 con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 17/HSST ngày 15/11/1994 của Tòa án nhân dân huyện GC Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt Trần Anh T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/1994 về tội “Gây rối trật tự công cộng”;

+ Bản án số 01/HSST ngày 28/01/2003 của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xử phạt Trần Anh T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số 300/HSST ngày 15/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Anh T 03 năm 04 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng 21 ngày theo Bản án số 01/HSST ngày 28/01/2003 của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

thì Trần Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 01 tháng 21 ngày, thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2003;

+ Bản án số 28/2010/HSST ngày 30/11/2010 của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xử phạt Trần Anh T 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2010 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2018;

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2021, trốn khỏi nơi giam giữ ngày 07/02/2022 đến ngày 08/02/2022 bị bắt lại cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Q TH (TH Chuột), sinh năm 1988 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: số 159A NH, khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Kim T (chết) và bà Phan Thị T (chết); Có vợ và 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 18/2005/HSST ngày 29/4/2005 của Tòa án nhân dân huyện GC Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt Trần Q TH 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số 2094/2005/HSPT ngày 21/12/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Q TH 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 18/2005/HSST ngày 29/4/2005 của Tòa án nhân dân huyện GC Đông, buộc Trần Q TH phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2005;

+ Quyết định số 11/2017/QĐ-TA ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Q TH thời hạn 01 năm 06 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2021 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. Ông **Trần Ngọc Q**, sinh năm: 1958; (Xin vắng mặt)
Nơi cư trú: số 160D, khu phố H, phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;
2. Chị **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh năm 1992; (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp HH, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **Đinh Văn Ph**, sinh năm: 1975; (Xin vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp B, xã TT, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/11/2021, Trần Anh T chở Trần Q TH (là em ruột của Trần Anh T) bằng xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Dream Trung Quốc, không rõ biển kiểm soát đến Bệnh viện đa khoa khu vực GC để tiêm Vacxin Covid 19. Sau khi tiêm Vacxin xong, Trần Anh T chở Trần Q TH đi từ hướng ngã tư Bệnh viện đến Siêu thị Coopmart để tới tiệm game bắn cá Hận Đời ở phường 2, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang chơi. Khi đi ngang qua nhà ông Trần Ngọc Q, Trần Q TH thấy cửa cổng nhà mở, bên trong sân có hai cái đôn hình con voi làm bằng gốm tráng men màu xanh và màu vàng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trần Q TH kêu Trần Anh T quay xe lại rồi rẽ vào khu vực sân nhà, Trần Q TH xuống xe chạy lại ôm một cái đôn hình con voi rồi đặt lên xe phía trước ngực của Trần Anh T, Trần Q TH tiếp tục ôm một cái đôn hình con voi còn lại lên ngồi phía sau xe cho Trần Anh T chở tẩu thoát.

Trong lúc uống cà phê, Trần Anh T nghe ông Đinh Văn Phũ nói về việc mua đồ cổ nên Trần Anh T có nói lại là có cặp voi người em nhờ bán giùm, hai bên thống nhất đến nhà Trần Anh T coi và ông Đinh Văn Phũ đồng ý mua hai cái đôn hình con voi với giá 6.000.000 đồng. Lấy được tiền, Trần Anh T chia cho Trần Q TH 3.000.000 đồng và cả hai tiêu xài cá nhân.

Tang vật thu giữ:

+ 01 cái đôn hình con voi màu xanh làm bằng gốm tráng men đã qua sử dụng.

+ 01 cái đôn hình con voi màu vàng làm bằng gốm tráng men đã qua sử dụng.

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã GC số 33/KL-HĐĐG ngày 03/12/2021:

+ 01 cái đôn hình con voi màu xanh làm bằng gốm tráng men đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng.

+ 01 cái đôn hình con voi màu vàng làm bằng gốm tráng men đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị mất trộm là: 5.000.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Rạng sáng ngày 28/12/2021, Trần Anh T có nhờ một người chơi bắn cá chung ở tiệm bắn cá Dững Râu thuộc phường 2, thị xã GC chở lại Nhà nghỉ Ngọc Trâm thuộc ấp Hưng Hòa, xã Long Hưng, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang do chị Nguyễn Thị Thanh TH làm chủ để thuê phòng ngủ. Đến 09 giờ sáng (cùng ngày), Trần Anh T thức dậy trả phòng thì thấy nhà nghỉ không có ai nên nảy sinh ý định

tìm tài sản để trộm. Trần Anh T đi vào phòng ngủ của chị Nguyễn Thị Thanh TH trộm cắp tài sản là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Latitude E5440 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F3. Sau đó, Trần Anh T đi bộ đến tiệm trò chơi bắn cá ở phường 2, thị xã GC chơi cho đến khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã GC bắt tạm giam trong vụ án thứ nhất, phát hiện và thu hồi các tài sản mà Trần Anh T lấy trộm tại Nhà nghỉ của chị Nguyễn Thị Thanh TH.

Tang vật thu giữ:

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Latitude E5440, màu đen Ram 4GB, ổ cứng bộ nhớ: 120GB, đã qua sử dụng, số seri BJYKVZ1.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, số Imei 1: 865251038342591, Imei 2: 865251038342583.

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã GC số 04/KL-HĐĐG ngày 12/01/2022:

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Latitude E5440, màu đen, Ram 4GB, ổ cứng bộ nhớ: 120GB, đã qua sử dụng, số seri BJYKVZ1 có giá trị 3.000.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, số Imei 1: 865251038342591, Imei 2: 865251038342583 có giá trị 300.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị mất trộm là: 3.300.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTXGC ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã GC, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Anh T và bị cáo Trần Q TH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố các bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2/ Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Q TH từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

3/ Số tiền thu lợi bất chính: Buộc các bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 3.000.000 đồng.

4/ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã GC, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã GC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo các bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH đã khai nhận: Trần Anh T và Trần Q TH đã lén lút trộm cắp tài sản của ông Trần Ngọc Q là 02 cái đôn hình con voi màu xanh và màu vàng làm bằng gốm trắng men đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 đồng; Trần Anh T đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thanh TH là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Latitude E5440, màu đen đã qua sử dụng, trị giá 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 trị giá 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Trần Anh T chiếm đoạt là 8.300.000đ; giá trị tài sản Trần Q TH chiếm đoạt là 5.000.000đ như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Trần Anh T và Trần Q đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã GC; các kết luận định giá số 33/KL-HĐĐG ngày 03/12/2021 và số 04/KL-HĐĐG ngày 12/01/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã GC, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan cơ điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH đã có hành vi đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị tổng cộng là 8.300.000 đồng (bị cáo T) và 5.000.000 đồng (bị cáo TH). Cho nên hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về động cơ, mục đích của tội phạm: Các bị cáo có đầy đủ sức khỏe và năng lực hành vi, nhưng chỉ vì chây lười lao động, khi phát hiện tài sản không người trông coi bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản mục đích bán lấy tiền tiêu xài

cá nhân. Hành vi phạm tội trên đây của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra Trần Anh T và Trần Q TH đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Trần Anh T đã thực hiện 02 vụ án trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Trần Anh T và Trần Q TH cùng nhau trực tiếp đi trộm nên đều là đồng phạm với vai trò cùng là người thực hành. Trong đó bị cáo T vừa là người trực tiếp đi trộm tài sản vừa là người trực tiếp đi bán tài sản nên phải chịu trách nhiệm chính.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo T và TH có nhân thân xấu, bị cáo T có 04 tiền án; bị cáo TH có 02 tiền án và 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Sau khi được tái hòa nhập hoà nhập cộng đồng, các bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này chứng tỏ rằng các bị cáo xem thường pháp luật, không chịu sửa chữa lỗi lầm. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội.

[7]. Theo qui định tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng, tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Đối với Đinh Văn Phủ là người đã mua tài sản của Trần Anh T và Trần Q TH nhưng không biết tài sản trên là do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã GC không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[9]. Đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Dream Trung Quốc, không nhớ biển kiểm soát, phương tiện mà Trần Anh T và Trần Q TH sử dụng đi trộm cắp hai cái đôn hình con voi. Qua làm việc, Trần Anh T và Trần Q TH khai nhận mượn của một người em quen biết ngoài xã hội, sau đó đã trả xe cho người này, chỉ biết là người này mua bán phế liệu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã GC không tiến hành điều tra thu hồi được.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[11]. Về số tiền thu lợi bất chính: Số tiền 6.000.000 đồng các bị cáo bán tài sản trộm cắp cho anh Đinh Văn Phủ là tiền thu lợi bất chính, cho nên buộc các bị cáo nộp lại là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12]. Về vật chứng:

Ngày 28/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã GC trao trả lại cho ông Trần Ngọc Q:

+ 01 cái đôn hình con voi màu xanh làm bằng gốm trắng men đã qua sử dụng.

+ 01 cái đôn hình con voi màu vàng làm bằng gốm trắng men đã qua sử dụng.

- Ngày 29/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã GC trao trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh TH:

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Latitude E5440, màu đen, Ram 4GB, ổ cứng bộ nhớ: 120GB, đã qua sử dụng, số seri BJYKVZ1.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, số Imei 1: 865251038342591, Imei 2: 865251038342583.

Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

[13]. Bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[14]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Anh T (T Trà My) và Trần Q TH (TH chuột) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Anh T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021 (cộng thêm 01 (một) ngày trốn khỏi nơi giam, giữ).

- Xử phạt bị cáo Trần Q TH 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

3. Về tiền thu lợi bất chính:

Buộc các bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 3.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước, thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Trần Anh T và Trần Q TH mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã GC;
- Công an thị xã GC;
- Chi cục THADS thị xã GC;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thừa